**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**HỢP ĐỒNG VAY VỐN**

*Ngày* {CREATED\_DATE}*, tại {ISSUER\_NAME}, chúng tôi gồm có:*

**I.   BÊN VAY: {ISSUER\_NAME\_UP}**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Địa chỉ liên hệ | : | {ISSUER\_ADDRESS} | |
| Điện thoại | : | {ISSUER\_PHONE} Fax: {ISSUER\_FAX} | |
| Giấy chứng nhận ĐKKD | : | Số {ISSUER\_LICENSE\_NO} do {ISSUER\_LICENSE\_ISSUER} cấp lần đầu ngày {ISSUER\_LICENSE\_DATE} | |
| Đại diện của Bên Vay | : | {ISSUER\_REP\_NAME} | |
| Chức vụ | : | {ISSUER\_REP\_POSITION} | |
| ***(Sau đây gọi tắt là “Bên A”)*** | | |

**II.  BÊN CHO VAY: {NAME}**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD: {CARD\_NO} Ngày cấp: {CARD\_DATE} Nơi cấp: {CARD\_ISSUER} | | |
| Điện thoại | : | {PHONE} | |
| Địa chỉ | : | {ADDRESS} | |
| Tài khoản ngân hàng số | : | {BANK\_ACC} tại {BANK\_NAME} CN {BANK\_BRANCH} | |
| Nhân viên tư vấn | : | {USER\_NAME}           Phòng ban: {BRID} | |

***(Sau đây gọi tắt là “Bên B”)***

Bên A và Bên B sau đây được gọi chung là ***“Các Bên” “Hai Bên”*** *và gọi riêng là* ***“Bên”***

Hai Bên thỏa thuận ký kết Hợp Đồng Vay Vốn này (sau đây gọi tắt là ***“Hợp Đồng Vay”***) với các điều khoản sau:

**ĐIỀU 1. NỘI DUNG HỢP ĐỒNG**

Bên B đồng ý cho Bên A vay và Bên A đồng ý vay Bên B với số tiền vay và thời hạn vay như sau:

1.1.     Số tiền vay: là số tiền Bên B cho Bên A vay được ghi nhận tại mục Tài sản trên app Apec Finance. ***(“Khoản Vay”, “Nợ Gốc”)***

1.2.     Thời Hạn Vay:

Thời Hạn Vaylà làkỳ hạntheo lựa chọn của bên B tương ứng với từng sản phẩm tài chính trên app Apec Finance.

1.3.      Mục đích vay: (i) Phục vụ hoạt động kinh doanh của Bên A; (ii) Bổ sung nguồn vốn lưu động, (iii) Thực hiện các hoạt động khác phù hợp với quy định của pháp luật.

1.4.      Phương thức cho vay: Bên B chuyển tiền vào Công ty Cổ phần Apec Finance. Thông tin chuyển tiền như sau:

Ngân hàng thụ hưởng: BIDV CN Hà Thành

Tài khoản định danh: 963366 + Số CMND/ số CCCD của khách hàng

1.5.      Tài sản của Bên B được Bên A quản lý thông qua ứng dụng Apec Finance của Công ty Cổ phần Apec Finance tại mục Tài sản.

**ĐIỀU 2. LÃI SUẤT**

2.1.     Lãi Suất Cho Vay Trong Hạn: là mức lãi suấtbên B cho bên A vay theo lựa chọn của bên B tương ứng với tính chất các sản phẩm tài chính trên app Apec Finance*.*

2.2.      Lãi Suất Áp Dụng Đối Với Dư Nợ Gốc Bị Quá Hạn là: **100%** Lãi Suất Cho Vay Trong Hạn quy định tại Khoản 2.1 Điều này và tính từ ngày thứ 06 kể từ ngày chuyển nợ quá hạn cho đến khi Bên A trả hết Dư Nợ Gốc bị quá hạn.

Để làm rõ, Bên B được quyền chuyển nợ quá hạn đối với Dư Nợ Gốc của Bên A trong trường hợp sau: Bên A không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả Nợ Gốc và Lãi Tiền Vay theo Thời Hạn Trả Nợ Gốc và Thời Hạn Trả Lãi Tiền Vay như thoả thuận tại Hợp Đồng này và/hoặc các Phụ Lục Hợp Đồng (nếu có) và không được Bên B chấp thuận cơ cấu lại Thời Hạn Trả Nợ.

2.3.      Lãi Suất Áp Dụng Đối Với Lãi Chậm Trả: Trường hợp Bên A chậm trả lãi suất quá 10 ngày thì kể từ ngày thứ 11 đến khi trả hết lãi suất, Bên A chịu lãi trên Lãi Chậm Trả bằng **100%** Lãi Suất Cho Vay Trong Hạn quy định tại Khoản 2.1 Điều này.

2.4.      Lãi Tiền Vay được tính theo lãi suất năm, trên cơ sở một năm là 365 (*ba trăm sáu mươi năm*) ngày.

**ĐIỀU 3. TRẢ NỢ GỐC, LÃI TIỀN VAY**

3.1.      Thời Hạn Trả Nợ Gốc:

Bên A phải trả Nợ Gốc trong vòng 03 ngày làm việc kể từ Ngày Kết Thúc Thời Hạn Vay.

3.2.      Thời Hạn Trả Lãi Tiền Vay:

Lãi trên Dư Nợ Gốc trong hạn được trả theo từng Kỳ Hạn Vay như sau:

- Lãi Tiền Vay được trả định kỳ **03 tháng/lần** ***(“Kỳ Thanh Toán Lãi Tiền Vay”)*.**

- Thời hạn trả Lãi Tiền Vay: Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày liền sau ngày cuối cùng của Kỳ Thanh Toán Lãi Tiền Vay.

3.3.      Lãi Tiền Vay:

a.        Lãi trên Dư Nợ Gốc trong hạn:

Lãi trên Dư Nợ Gốc trong hạn được tính theo công thức sau:

*Lãi trên Dự Nợ Gốc trong hạn = (Dư Nợ Gốc trong hạn (x) số ngày vay trong hạn chưa trả lãi (x) Lãi Suất Cho Vay Trong Hạn)/365 ngày*

b.        Lãi trên Dư Nợ Gốc bị quá hạn:

Lãi trên Dư Nợ Gốc bị quá hạn được tính theo công thức sau:

*Lãi trên Dư Nợ Gốc bị quá hạn= (Dư Nợ Gốc quá hạn (x) số ngày tính lãi quá hạn theo khoản 2.2 Điều 2 (x) Lãi Suất Áp Dụng Đối Với Dư Nợ Gốc Quá Hạn)/365 ngày*

c.        Lãi trên Dư Nợ Lãi chậm trả:

Lãi trên Dư Nợ Lãi chậm trả được tính theo công thức sau:

*Lãi trên Dư Nợ Lãi chậm trả = (Dư Nợ Lãi chậm trả (x) số ngày tính lãi quá hạn theo khoản 2.3 Điều 2 (x) Lãi Suất Áp Dụng Đối Với Lãi Chậm Trả)/365 ngày*

3.4.      Nếu ngày cuối cùng của thời hạn thanh toán Khoản Vay, Lãi Tiền Vay trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ, Tết theo quy định của pháp luật hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thì Bên A sẽ thanh toán cho Bên B vào ngày làm việc liền kề tiếp theo ngày nghỉ, ngày Lễ, ngày Tết.

3.5.      Thời điểm chuyển nợ quá hạn:

Thời điểm chuyển nợ quá hạn bắt đầu từ ngày liền kề tiếp theo của ngày cuối cùng của Thời Hạn Trả Nợ Gốc/Thời Hạn Trả Lãi Tiền Vay trừ trường hợp Bên B chấp thuận cơ cấu lại thời hạn trả nợ.

3.6.      Phương thức thanh toán:

Tại hợp đồng này, các khoản tiền gốc, lãi và bất kỳ tiền nào khác do bên A thanh toán (hoặc bên thứ ba do Bên A ủy quyền/ chỉ định thực hiện thanh toán) cho bên B sẽ thực hiện thông qua tài khoản của Bên B trên ứng dụng Apec Finance.

**ĐIỀU 4. TẤT TOÁN KHOẢN VAY TRƯỚC HẠN**

4.1.      Bên B có quyền yêu cầu Bên A tất toán Khoản Vay trước hạn với mức lãi suất theo tính chất của sản phẩm tài chính bên B lựa chọn.

4.2.      **Yêu cầu tất toán trước hạn:**

a. “**Ngày Tất Toán Trước Hạn**”: là ngày làm việc trong tuần từ thứ hai đến thứ sáu và hồ sơ tất toán của Bên B được Bên A chấp thuận theo đúng quy định của pháp luật tại từng thời điểm.

b. Tại Ngày Tất Toán Trước Hạn Bên B có nghĩa vụ hoàn thiện hồ sơ tất toán và gửi cho Bên A. Bên B có quyền quyết định tất toán một phần hoặc toàn bộ Khoản Vay *(sau đây gọi là* ***“Giá Trị Tất Toán”****)*.

c. Hồ sơ tất toán bao gồm: 04 (*bốn*) bản Đề Nghị Thanh Lý, 04 (*bốn*) bản Biên Bản Thanh Lý theo mẫu do Bên A ban hành.

d. Thời hạn xử lý hồ sơ tất toán:

- Với Giá Trị Tất Toán ≥ 5.000.000.000 VND *(Bằng chữ: Năm tỷ đồng)*, việc tất toán được xử lý trong vòng 05 *(năm)* ngày làm việc kể từ thời điểm hồ sơ tất toán của Bên B được Bên A chấp thuận theo đúng quy định của pháp luật và Hợp Đồng này.

- Với Giá Trị Tất Toán < 5.000.000.000 VND *(Bằng chữ: Năm tỷ đồng)*, việc tất toán được xử lý trong vòng 03 *(ba)* ngày làm việc kể từ thời điểm hồ sơ tất toán của Bên B được Bên A chấp thuận theo đúng quy định của pháp luật và Hợp Đồng này.

4.3.      Khi Bên B tất toán Khoản Vay trước hạn, Bên B phải hoàn trả phần chênh lệch giữa Lãi Tiền Vay đã lãnh và Lãi Tiền Vay thực lãnh áp dụng theo mức Lãi Suất Vay quy định tại Khoản 4.1 Điều này. Bên A được quyền chủ động khấu trừ phần chênh lệch này vào Dư Nợ Gốc khi tất toán Khoản Vay.

**ĐIỀU 5. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A**

5.1.      Được cung ứng Khoản Vay theo các điều kiện ghi trong Hợp Đồng này.

5.2.      Trả Nợ Gốc và Lãi Vay đầy đủ, đúng hạn. Trường hợp Bên A chậm Trả Nợ Gốc vay, Bên A có nghĩa vụ thanh toán lãi trên Dư Nợ Gốc bị quá hạn theo Khoản 3.3.b Điều 3 Hợp Đồng này. Trường hợp Bên A chậm trả Lãi Vay, Bên A có nghĩa vụ thanh toán lãi trên Dư Nợ Lãi chậm trả theo Khoản 3.3.c Điều 3 Hợp Đồng này.

5.3.      Trả nợ trước hạn nếu được Bên B chấp thuận.

5.4.      Chấp hành những quy định của Pháp luật hiện hành liên quan đến việc vay vốn.

5.5.      Đối chiếu Nợ Gốc và Lãi Vay theo yêu cầu của Bên B *(nếu có)*.

5.6.      Thông báo cho Bên B kịp thời về: Những thay đổi về vốn, tài sản ảnh hưởng đến khả năng tài chính của Bên A và những thay đổi khác có liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ trả Nợ Gốc và Lãi Vay cho Bên B.

5.7.      Khi có nhu cầu cơ cấu lại Thời Hạn Vay, Bên A phải gửi văn bản đề nghị cơ cấu lại Thời Hạn Vay và phương án/kế hoạch trả nợ mới đến Bên B trước ít nhất 05 (*năm*) ngày làm việc trước Ngày Kết Thúc Thời Hạn Vay. Bên B có quyền chấp nhận hoặc không chấp nhận đề nghị cơ cấu lại Thời Hạn Vay của Bên A.

5.8.      Nếu Bên A không gửi văn bản đề nghị cơ cấu lại Thời Hạn Vay và phương án trả nợ mới trong thời hạn quy định tại Khoản 5.7 Điều này hoặc Bên B phản hồi không chấp thuận cơ cấu lại Thời Hạn Vay theo đề nghị của Bên A thì Bên A phải trả nợ theo đúng thời hạn trả Nợ Gốc và/hoặc Lãi Tiền Vay theo quy định tại Hợp Đồng này.

5.9. Trường hợp Bên B yêu cầu chuyển đổi Khoản Vay sau khi trừ khi Giá Trị Tất Toán trước đó (nếu có) và Lãi Tiền Vay (nếu có) sang bất động sản theo quy định tại khoản 5 Điều 6 Hợp đồng này, Bên A có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ thông tin về bất động sản cũng như thực hiện thủ tục hợp pháp theo yêu cầu của Bên B. Để làm rõ, tùy thuộc vào tình trạng bất động sản tại thời điểm Bên B yêu cầu, Bên A có quyền từ chối chuyển đổi nếu bất động sản mà Bên B yêu cầu không còn/ đã chuyển nhượng/ mua bán/ tặng cho/…. hoặc theo quyết định của Bên A tùy từng thời điểm.

5.10. Trường hợp Bên B chấp thuận cơ cấu lại Thời Hạn Vay, Bên B gửi thông báo bằng văn bản cho Bên A biết, Hai Bên sẽ ký kết Phụ Lục điều chỉnh lại Thời Hạn Vay, Phụ Lục này là một phần không tách rời của Hợp Đồng.

5.11.   Bên A chịu trách nhiệm khấu trừ và kê khai thuế TNCN phát sinh từ Lãi Tiền Vay với tỷ lệ 5% hoặc một tỷ lệ khác *(nếu có)* theo quy định pháp luật trước khi thanh toán Lãi Tiền Vay cho Bên B.

5.12.    Thực hiện đúng cam kết về bảo đảm tiền vay theo Hợp Đồng này.

**ĐIỀU 6. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B**

6.1.     Có trách nhiệm cung ứng Khoản Vay theo yêu cầu của Bên A đã ghi trong Hợp Đồng này.

6.2.     Có quyền quyết định chấp nhận hoặc không chấp nhận đề nghị cơ cấu lại Thời Hạn Vay của Bên A theo quy định tại Điều 5 Hợp Đồng này.

6.3.     Thực hiện đúng thỏa thuận trong Hợp Đồng này.

6.4.     Bên B cam kết Khoản Vay theo Hợp Đồng này không phải là đối tượng tranh chấp hay bị ràng buộc bởi Bên thứ ba.

6.5. Tại Ngày Kết Thúc Thời Hạn Vay hoặc Ngày Tất Toán Trước Hạn, Bên B có quyền yêu cầu chuyển đổi Khoản Vay sau khi trừ khi Giá Trị Tất Toán trước đó (nếu có) và Lãi Tiền Vay (nếu có) thành khoản tiền thanh toán cho việc mua bán/ nhận chuyển nhượng quyền sử dụng bất động sản (hoặc các hình thức hợp pháp khác theo quy định của pháp luật) thuộc sở hữu, sử dụng hợp pháp của Bên A hoặc Bên A có quyền phân phối, giới thiệu (Giá Trị Bất Động Sản chuyển đổi sẽ được Bên A thông báo tại thời điểm Bên B có yêu cầu). Khi đó:

a. Trường hợp [Giá Trị Bất Động Sản] **lớn hơn** tổng [Khoản Vay + Lãi Tiền Vay nếu có]: Bên B có nghĩa vụ nộp giá trị chênh lệch theo chính sách của Bên B tại thời điểm chuyển đổi và Hai Bên tiến hành thủ tục để chuyển đổi sang bất động sản.

b. Trường hợp [Giá Trị Bất Động Sản] **nhỏ hơn** tổng [Khoản Vay + Lãi Tiền Vay nếu có]: Phần giá trị chênh lệch sẽ được chuyển sang Hợp đồng vay mới theo chính sách của Bên B tại thời điểm chuyển đổi. Hai Bên thực hiện các thủ tục để chuyển đổi sang bất động sản.

c. Trường hợp [Giá Trị Bất Động Sản] **bằng** tổng [Khoản Vay + Lãi Tiền Vay nếu có]: Hai Bên thực hiện thủ tục mua bán/ nhận chuyển nhượng quyền sử dụng bất động sản (hoặc các hình thức hợp pháp khác theo quy định của pháp luật) trong trường hợp bất động sản thuộc quyền sở hữu/ sử dụng hợp pháp của Bên A hoặc Bên A có nghĩa vụ hỗ trợ Bên B thực hiện các thủ tục mua bán/ nhận chuyển nhượng quyền sử dụng bất động sản (hoặc các hình thức hợp pháp khác theo quy định của pháp luật) với bên thứ ba có quyền sở hữu/ sử dụng hợp pháp bất động sản đó.

**ĐIỀU 7. CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

7.1.     Trường hợp chuyển nhượng Hợp Đồng này phải được Hai Bên cùng thỏa thuận bằng văn bản phù hợp với quy định pháp luật có liên quan.

7.2.     Bên B đồng ý và chấp thuận rằng: Bên A có thể trực tiếp hoặc thông qua bên thứ ba do Bên A ủy quyền/ chỉ định để thực hiện thanh toán các khoản tiền gốc, lãi hoặc bất kỳ khoản tiền nào khác theo Hợp Đồng này vào tài khoản của Bên B trên ứng dụng Apec Finance.

7.3.     Thỏa thuận cơ cấu lại Thời Hạn Vay: Các Bên thống nhất rằng, vào ngày hết hạn Hợp Đồng này, nếu Bên B đồng ý cơ cấu lại Thời Hạn Vay thì toàn bộ Số Tiền Vay sẽ được tái tục với một Thời Hạn Vay mới bằng Thời Hạn Vay ban đầu như quy định tại điểm 1.2 Điều 1 của Hợp Đồng này. Mức lãi suất cho vay/lãi suất tất toán trước hạn áp dụng là mức lãi suất tương ứng theo quy định của Bên A tại thời điểm bắt đầu Thời Hạn Vay mới. Nếu ngày đến hạn trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định của Bên A/hoặc của Pháp luật thì vẫn tái tục vào Ngày đến hạn đó.

7.4.     Vi phạm Hợp Đồng: Trong thời gian hiệu lực của Hợp Đồng này, nếu 01 (*một*) Bên phát hiện Bên kia vi phạm Hợp Đồng, thì cần thông báo bằng văn bản cho Bên kia và yêu cầu khắc phục các vi phạm đó. Hết thời hạn ghi trong thông báo mà Bên vi phạm không khắc phục được thì Bên còn lại được quyền áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo vệ quyền lợi của mình theo Hợp Đồng này.

7.5.     Giải quyết tranh chấp: Mọi bất đồng phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp Đồng được giải quyết trên cơ sở thương lượng bình đẳng giữa Hai Bên. Trường hợp không tự thương lượng được thì một trong Hai Bên thông báo bằng văn bản cho Bên kia làm căn cứ để xác định Hợp Đồng đã phát sinh tranh chấp (một phần hoặc toàn bộ) để Các Bên đưa ra Tòa án có thẩm quyền giải quyết. Quyết định của Tòa án có hiệu lực bắt buộc đối với Các Bên theo quy định của Pháp luật.

7.6.     Địa chỉ để Các Bên nhận thông báo của Bên kia: Theo thông tin của Các Bên ghi tại phần đầu của Hợp Đồng này.

7.7.     Hình thức thông báo giữa Các Bên: bằng Email hoặc thư bảo đảm hoặc giao trực tiếp. Hai Bên thống nhất rằng, các thông báo, yêu cầu được coi là đã nhận nếu gửi đến đúng địa chỉ, đúng tên người nhận, đúng hình thức thông báo và trong thời gian như sau:

- Vào ngày gửi trong trường hợp thư giao tận tay và có chữ ký của người nhận thông báo;

- Vào ngày đầu tiên, kể từ ngày đóng dấu bưu điện trong trường hợp gửi thông báo bằng thư chuyển phát nhanh;

- Vào ngày Bên gửi đã gửi thông báo, thư từ vào đúng địa chỉ thư điện tử của Bên nhận đã đăng ký tại phần thông tin của Các Bên tại phần đầu của Hợp Đồng này.

**ĐIỀU 8. HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG**

8.1.     Hợp Đồng này có hiệu lực từ ngày ký. Hợp Đồng kết thúc/tự động được thanh lý khi Bên A trả nợ xong cả Nợ Gốc, Lãi Tiền Vay, Lãi Quá Hạn, phí *(nếu có)* của toàn bộ những khoản vay phát sinh từ Hợp Đồng này hoặc Hai Bên có thoả thuận khác.

8.2.     Các văn bản, tài liệu liên quan đến Hợp Đồng này là bộ phận kèm theo có giá trị pháp lý như Hợp Đồng.

8.3.     Hợp Đồng này thay thế và hủy bỏ trên mọi phương diện tất cả các hợp đồng, thư đề nghị, thông tin liên lạc, bản ghi nhớ, thỏa thuận và cam kết *(nếu có)* trước đây giữa Các Bên, liên quan đến đối tượng của Hợp Đồng này, dù ở dạng văn bản hoặc bằng lời nói.

8.4.     Việc sửa đổi, bổ sung các điều khoản của Hợp Đồng này phải được cả Hai Bên thỏa thuận bằng văn bản. Nếu Bên kia chấp thuận, Hai Bên sẽ ký bổ sung, Điều, Khoản thay đổi đó bằng một phụ lục. Phụ lục đó là một phần không thể tách rời của Hợp Đồng này.

8.5.     Trường hợp có điều khoản nào đó của Hợp Đồng này bị vô hiệu theo phán quyết của cơ quan có thẩm quyền thì các điều khoản còn lại vẫn giữ nguyên hiệu lực với Các Bên. Các Bên sẽ bàn bạc, thỏa thuận để sửa đổi, bổ sung lại điều khoản đó cho phù hợp với quy định của pháp luật.

8.6.     Hợp Đồng này gồm **08 (*tám*) điều** được lập thành **03 (*ba*) bản** chính có giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ **02 (*hai*) bản**, Bên B giữ **01 (*một*) bản** để thực hiện.

8.7.     Các Bên xác nhận rằng việc giao kết Hợp Đồng này là hoàn toàn tự nguyện, không giả tạo, không bị ép buộc, lừa dối, đe dọa, nhầm lẫn. Từng Bên một đã đọc lại, hiểu rõ, nhất trí và cùng ký tên dưới đây.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN VAY**  *(Ký, đóng dấu)* | | **ĐẠI DIỆN BÊN CHO VAY**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* | |
| {%bodSignatureUrl} | | {%invSignatureUrl}  **{NAME}** | |
|  |  | |